**1.1. Mẫu số 1:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**---**

**HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN**

Hôm nay, ngày…. tháng... năm.... tại....chúng tôi gồm có:....

**BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A)**

Họ và tên: ...

Ngày, tháng, năm sinh: ....

Số CMND/CCCD: ...

Ngày cấp: .... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại liên hệ: ....

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (BÊN B)**

Họ và tên: ....

Ngày, tháng, năm sinh: ....

Số CMND/CCCD: ....

Ngày cấp: ....Nơi cấp:...

Địa chỉ thường trú: ....

Số điện thoại liên hệ: ....

Hai bên đồng ý việc giao kết hợp đồng ủy quyền này với các thỏa thuận sau đây:

**ĐIỀU 1: CĂN CỨ ỦY QUYỀN**

......

**ĐIỀU 2: NỘI DUNG ỦY QUYỀN**

Bằng Hợp đồng này, bên A ủy quyền cho bên B thay mặt và nhân danh bên A thực hiện các nội dung được bên A ủy quyền cụ thể dưới đây:

(i) Quản lý và sử dụng toàn bộ thửa đất nêu trên;

(ii) Thực hiện các thủ tục để xin caao "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" đối với thửa đất được giao theo Quyết định nêu trên. Được nhận bản chính "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền bàn giao. Bên B được bảo quản "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" được cấp nêu trên.

(iii) Sau khi nhận được "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" đối với thửa đất được giao nêu trên, bên B được toàn quyền định đoạt, chuyển dịch (bán, cho thuê, cho mượn, trao đổi, tặng cho, thế chấp, bảo lãnh) thửa đất nói trên theo quy định của pháp luật. Giá cả và các điều kiện chuyển dịch do bên B tự quyết định. Bên B được nhận, quản lý số tiền chuyển dịch thửa đất nêu trên.

(iv) Khi thực hiện các nội dung ủy quyền, bên B được lập và ký các giấy tờ cần thiết tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định đồng thời được thay mặt bên A nộp các khoản chi phí phát sinh từ việc được ủy quyền nói trên.

(v) Trong thời gian Hợp đồng ủy quyền này còn hiệu lực, bên B được ủy quyền lại cho người thứ ba tiếp tục thực hiện các nội dung được bên A theo ủy quyền theo bản Hợp đồng này.

Bên B đồng ý nhận và thực hiện các việc được Bên A ủy quyền nêu trên.

**ĐIỀU 3. THỜI HẠN ỦY QUYỀN VÀ THÙ LAO**

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày được công chứng và hết hiệu lực khi bên B đã thực hiện xong công việc được ủy quyền hoặc hết hiệu lục theo quy định của pháp luật.

Bên B không yêu cầu bên A phải trả thù lao để thực hiện hợp đồng.

**ĐIỀU 4. CAM ĐOAN CỦA HAI BÊN**

Bên A cam đoan:

Cung cấp đầy đủ giấy tờ, thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện các việc được bên A ủy quyền.

Chịu trách nhiệm về cam kết do bên được ủy quyền thực hiện trong phạm vi ủy quyền;

Tại thời điểm ký Hợp đồng này, bên A chưa ủy quyền cho ai thực hiện nội dung ủy quyền nói trên.

Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc.

Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

Thực hiện đúng các quy định của pháp luật khi thực hiện các việc trong phạm vi được bên A ủy quyền theo Hợp đồng này;

Thông báo kịp thời cho bên A về việc thực hiện các nội dung được bên A ủy quyền.

Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc.

Thưc hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

**ĐIỀU 5. PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ủy quyền mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 6. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN ỦY QUYỀN** | **BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN** |

**LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN**

........

SỐ CÔNG CHỨNG: ......Công chứng viên ....

**1.2. Mẫu số 2:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**Về việc sử dụng đất**

- Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015

- Căn cứ vào các văn bản hiến pháp hiện hành.

……., ngày…… tháng…… năm 20…… ; chúng tôi gồm có:

**BÊN ỦY QUYỀN:**

Họ và tên: …

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: …

Số CMND/CCCD: … Ngày cấp: … Nơi cấp: …

Quốc tịch: …

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:**

Họ và tên: …

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: …

Số CMND: …Ngày cấp: … Nơi cấp: …

Quốc tịch: …

1. Nội dung ủy quyền:

1.1.  Phạm vi Ủy quyền

…

1.2. Thời gian Ủy quyền

…

2. Quyền và nghĩa vụ của các bên

2.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên Ủy quyền

…

2.2. Quyền và Nghĩa vụ của Bên được Ủy quyền

…

3. Cam kết của các bên

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên.

- Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết.

Giấy ủy quyền trên được lập thành … bản, mỗi bên giữ … bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN ỦY QUYỀN** | **BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN** |